

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN PHÚ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-ST  
Ngày: 04-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tô Thị Ngọc Phượng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Nhung – Cán bộ hưu trí quận Tân Phú.
2. Ông Trần Công Trung – Cán bộ phòng giáo dục quận Tân Phú.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Mạnh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Ngọc Gia B**, sinh ngày 25/02/2004, tại: Nghệ An; Thường trú: Khối A, phường B, Thành phố C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thị H (chết); hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/2/2021. (bị cáo có mặt).

**- Bị hại:** Ông Lương Hiếu H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lương Vũ T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Đường X1, phường Y1, quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

**- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:** Bà Trần Thị Hải Y, sinh năm: 1975; Địa chỉ: khu phố X2, phường Y2, thị xã Z2, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Chung Ngọc T - Là luật sư của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 21/02/2021, Nghĩa (chưa rõ lai lịch) chở Nguyễn Ngọc Gia B đến trước nhà trọ số 24 Lê Đình Thám, phường Tân Quý, quận Tân Phú. Tại đây, Nghĩa quan sát thấy trong nhà để xe của nhà trọ không người trông coi nên rủ B cùng trộm cắp xe gắn máy, B đồng ý. Nghĩa đưa cho B 01 vỏ bao thuốc lá trong đó có nhiều thanh sắt tự chế (hay gọi là bộ đoản) dùng để phá khóa xe. B mở vỏ bao thuốc lá kiểm tra thấy trong vỏ bao thuốc lá có chứa: 01 thân đoản hình chữ L bằng kim loại kích thước 12,5x4,5cm được cuốn băng keo trắng; 01 đầu đoản bằng kim loại, một đầu dẹp nhọn, một đầu hình lục giác kích thước 8cm; 01 đầu đoản bằng kim loại, một đầu dẹp nhọn, một đầu hình lục giác kích thước 6cm; 01 thanh kim loại hình trụ vuông kích thước 0,7x0,8x5,2cm. B cầm bộ đoản trên tay phải đi về phía nhà xe, B quan sát thấy nhà xe không khóa, không người trông coi B nhìn thấy một xe gắn máy Honda Airblade, biển số 59P2-347.29 để ở phía ngoài nên B quyết định trộm xe gắn máy này. B đến vị trí để xe, dùng tay phải đưa đầu đoản chữ L tra vào ổ khóa xe Honda Airblade, biển số 59P2-347.29 bẻ mạnh từ trái sang phải để phá khóa xe nhưng không phá được khóa xe. B tiếp tục dùng đầu đoản ngắn hơn để vào ổ khóa xe tiếp tục bẻ khóa thì nghe tiếng bước chân. Sợ bị phát hiện nên B dùng tay phải lấy đầu đoản ra khỏi ổ khóa xe cho vào túi quần phía sau bên phải và đi ra ngoài thì bị anh Nguyễn Văn Đ quản lý nhà trọ phát hiện và bắt giữ. Thấy B bị bắt, Nghĩa tăng ga tẩu thoát.

Đối với Nghĩa do chưa xác định nơi cư trú của Nghĩa nên chưa làm việc được để xác định làm rõ nội dung liên quan đến vụ án.

Tại Cơ quan Điều tra, Nguyễn Ngọc Gia B đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Theo Kết luận định giá tài sản số 385/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 09/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thuộc UBND quận Tân Phú kết luận vào thời điểm ngày 21/02/2021 xe gắn máy Honda Airblade biển số 59P2- 347.29. Tài sản đã qua sử dụng trị giá 25.000.000 đồng.

**\* Vật chứng:**

- 01 xe gắn máy Honda Airblade màu cam đen xám, BKS: 59P2- 347.29, số máy: JF63E1058716; số khung: RLHJF6302FZ058696. Qua giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả số khung, số máy nguyên thủy. Xác minh nguồn gốc xe biển số 59P2- 347.29, số máy: JF63E1058716; số khung: RLHJF6302FZ058696 do anh Lương Vũ T địa chỉ Đường X1, phường Y1, quận Z1 là chủ sở hữu. Tiến hành làm việc với anh Lương Vũ T cho biết ngày 21/02/2021 anh T cho anh Lương Hiếu H mượn xe qua nhà bạn tại số 24 Lê Đình Thám, phường Tân Quý, quận Tân Phú. Ngày 23/03/2021 Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an quận Tân Phú đã trả lại xe cho anh T.

- 01 (một) bộ đồ án gồm: 01 thân đồ án hình chữ L bằng kim loại kích thước 12,5x4,5cm được cuốn bằng keo trắng; 01 đầu đồ án bằng kim loại, một đầu dẹp nhọn, một đầu hình lục giác kích thước 8cm; 01 đầu đồ án bằng kim loại, một đầu dẹp nhọn, một đầu hình lục giác kích thước 6cm; 01 thanh kim loại hình trụ vuông kích thước 0,7x0,8x5,2cm.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s, Imei: 353316075544349 là điện thoại di động của Nghĩa đưa cho B sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL, số imei: 355149110687965 là tài sản cá nhân của B.

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen; 01 (một) quần jean ngắn màu xanh, 01 nón bảo hiểm màu đỏ sọc trắng.

Các vật chứng trên đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 34/PNK ngày 26/3/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú.

Tại Bản cáo trạng số: 59/CT-VKSQTP ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Gia B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Gia B từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về phần vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Gia B thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Gia B trình bày: Thống nhất với tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố, chỉ lưu ý hoàn cảnh của bị cáo thiếu sự quan tâm, chăm sóc của gia đình. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú không có ý kiến gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 21/2/2021, Nguyễn Ngọc Gia B có hành vi trộm cắp 01 xe gắn máy Honda Airblade, biển số 59P2-347.29 trị giá 25.000.000 đồng của anh Lương Hiếu H tại nhà trọ số 24 Lê Đình Thám, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị bắt giữ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Gia B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm; xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên khi phạm tội bị cáo chưa thành niên nên nhận thức còn hạn chế. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng để giáo dục bị cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội.

Về người đại diện hợp pháp của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như trong phiên tòa ngày hôm nay, bà Trần Thị Hải Y trình bày bà là dì ruột của bị cáo B. Do ba của bị cáo bỏ mẹ của bị cáo khi bị cáo chưa được sinh ra, do đó gia đình không biết ba bị cáo ở đâu, không có liên lạc, bị cáo ở với mẹ, khi mẹ bị cáo chết thì bị cáo ở với bà Y. Do đó Hội đồng xét xử thống nhất bà Y là người đại diện hợp pháp của bị cáo B.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo B tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo B đã có hành vi dùng đoạn bẻ khóa xe Honda Airblade, biển số 59P2-347.29, nhưng chưa bẻ được khóa xe, thì bị cáo nghe tiếng bước chân nên đã bỏ đi, thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy: khi phạm tội bị cáo B chưa thành niên nên được áp dụng Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy: Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Gia B đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy khi phạm tội bị cáo chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Do bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe gắn máy Honda Airblade màu cam đen xám, BKS: 59P2- 347.29, số máy: JF63E1058716; số khung: RLH5FG302F2058696. Qua giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả số khung, số máy nguyên thủy. Xác minh nguồn gốc xe biển số 59P2- 347.29, số máy: JF63E1058716; số khung: RLH5FG302F2058696 do anh Lương Vũ T địa chỉ đường X1, phường Y1, quận Z1 là chủ sở hữu. Tiến hành làm việc với anh Lương Vũ T cho biết ngày 21/02/2021 anh T cho anh Lương Hiếu H mượn xe qua nhà bạn tại số 24 Lê Đình Thám, phường Tân Quý, quận Tân Phú. Ngày 23/03/2021 Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an quận Tân Phú đã trả lại xe cho anh T. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

- 01 bộ đoạn gồm: 01 thân đoạn hình chữ L bằng kim loại kích thước 12,5x 4,5cm được cuốn băng keo trắng; 01 đầu đoạn bằng kim loại, một đầu dẹp nhọn, một đầu hình lục giác kích thước 8cm; 01 đầu đoạn bằng kim loại, một đầu dẹp nhọn, một đầu hình lục giác kích thước 6cm; 01 thanh kim loại hình trụ vuông kích thước 0,7x0,8x5,2cm. Hội đồng xét xử xét thấy đây công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s, Imei: 353316075544349 là điện thoại di động của Nghĩa đưa cho B sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng vụ án không liên quan đến hành vi phạm tội do đó cần trả lại cho bị cáo B

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IteL, số imei: 355149110687965 là tài sản cá nhân của B. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo.

- 01 áo thun tay dài màu đen; 01 quần jean ngắn màu xanh, 01 nón bảo hiểm màu đỏ sọc trắng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Gia B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Gia B 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo B.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ đồ án gồm: 01 thân đồ án hình chữ L bằng kim loại kích thước 12,5x4,5cm được cuốn băng keo trắng; 01 đầu đồ án bằng kim loại, một đầu dẹp nhọn, một đầu hình lục giác kích thước 8cm; 01 đầu đồ án bằng kim loại, một đầu dẹp nhọn, một đầu hình lục giác kích thước 6cm; 01 thanh kim loại hình trụ vuông kích thước 0,7x0,8x5,2cm; 01 áo thun tay dài màu đen; 01 quần jean ngắn màu xanh, 01 nón bảo hiểm màu đỏ sọc trắng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu IteL, số imei: 355149110687965.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số: 34/PNK ngày 26/3/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú)

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND quận Tân Phú (3);
- THADS quận Tân Phú (1);
- THAHS quận Tân Phú (2);
- Phòng PC53 CA Tp. HCM (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo (1)
- Người bào chữa cho bị cáo (1)
- Người có QLNVLQ (1)
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu: VT (1); hồ sơ vụ án (1). (18)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tô Thị Ngọc Phượng**

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nghị án kết thúc vào hồi            giờ            phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**